

Số: 161/KH-THS2MM

Mường Mươn, ngày 24 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06
Năm học 2024-2025

Căn cứ hướng dẫn số: 849/PGDĐT-TCCB ngày 18/9/2024 của Phòng giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2024-2025.

Căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và trang thiết bị của nhà trường, Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Mường Mươn xây dựng kế hoạch Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1905/KH-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ngành GDĐT tỉnh Điện Biên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện Mường Chà về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 157/KH UBND ngày 08/7/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc thực hiện Đề án chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Mường Chà;

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Văn bản số 356/PGDĐT-CNTT ngày 09/5/2022 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030; Kế hoạch của Phòng GD&ĐT: số 428/KH PGDĐT ngày 05/5/2022 về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2022-2025.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng kho học liệu số, ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy: hồ sơ số sách điện tử, học bạ điện tử, bài giảng điện tử, ...

Thực hiện hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục : xét duyệt chế độ học sinh bán trú, trẻ khuyết tật,... đảm bảo quy trình, đúng thời gian.

Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến, trong đó phát huy vai trò của CBQL, giáo viên trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh mở tài khoản ngân hàng; tuyên truyền và lợi ích, tác dụng của việc thanh toán, chi trả bằng hình thức không dùng tiền mặt.

Kiện toàn ban CNTT nhà trường đảm bảo tiếp cận và làm chủ công nghệ mới, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập; nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; chú trọng bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu trong nhà trường.

Tăng cường các nguồn lực, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

- Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và cha mẹ học sinh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở nhà trường.

- Khai thác hiệu quả các kho học liệu điện tử: bài giảng điện tử, sách giáo khoa điện tử, các học liệu khác trên trang taphuan.csdl.edu.vn; [Hành trang số \(nxbgd.vn\)](http://HanhTrangSo.nxbgd.vn); đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả thư viện đề kiểm tra của ngành trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính, khai thác và sử dụng học bạ số trên phần mềm Hệ sinh thái giáo dục vnEdu.

Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử; kỹ năng quản lý, nhập thông tin học sinh trên phần mềm, kỹ năng nhận xét, đánh giá học sinh trên phần mềm; kỹ năng khai thác và sử dụng học bạ điện tử, hồ sơ giáo dục...; kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, kỹ năng đảm bảo an toàn an ninh thông tin...

Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn Tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2-3 học sinh học chung 1 máy

tính; Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

Triển khai đồng bộ giải pháp phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

Tiếp tục duy trì, thực hiện nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tại nhà trường, tối thiểu triển khai các phân hệ: Hồ sơ giáo dục, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; tích hợp đăng nhập xác thực bằng tài khoản định danh điện tử cho cán bộ giáo viên trên ứng dụng VNeID của Bộ Công an.

Khai thác và sử dụng tối đa phần mềm Hệ sinh thái giáo dục vnEdu bao gồm các ứng dụng hồ sơ điện tử như: Hồ sơ giáo dục, quản lý giáo án, kế hoạch dạy học, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, học bạ điện tử (từ lớp 1 đến lớp 5), chữ ký số điện tử; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số.

Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu GDĐT trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của các cấp; cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục của Bộ và của tỉnh theo từng kỳ học thông qua đồng bộ dữ liệu giữa phần mềm vnEdu và phần mềm csdl.moet.gov.vn.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (đầu năm học và cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục

Đẩy mạnh thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu theo phương thức không dùng tiền mặt thông qua giải pháp phần mềm quản lý. Ưu tiên sử dụng các hình thức thanh toán trực tuyến; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Về công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 trong các hoạt động giáo dục.

Phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên vào ngày 10/10 hàng năm.

2. Về tổ chức, quản lý, triển khai

Rà soát, ban hành đầy đủ các quy chế, quy định về quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với hệ thống phần mềm đã triển khai;

Phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư dịch vụ CNTT.

Phân công một phó hiệu trưởng phụ trách và giáo viên tin học làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, quản lý, hướng dẫn khai thác các phần mềm:

+ Khai thác tối đa các ứng dụng trong phần mềm vnEdu như:

- Nhân sự giáo viên: Thông tin, lý lịch của CBQL, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Hồ sơ giáo dục: Tạo thư mục và hộp tài liệu cho CBQL, GV và nhân viên đưa hồ sơ lên để quản lý trên môi trường số, có sử dụng chữ ký điện tử.

- Quản lý lớp học: Kết chuyển học sinh năm trước lên lớp mới, cập nhật hồ sơ, lý lịch học sinh lớp 1 ngay trong tháng 8.

- Phân công giảng dạy: Phân công môn dạy, lớp dạy cho giáo viên.

- Quản lý giáo án: Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên đưa giáo án lên để kiểm tra, phê duyệt hàng tuần trước khi lên lớp.

- Kế hoạch dạy học: giáo viên lập kế hoạch dạy học hàng tuần theo thời khóa biểu, phân phối chương trình đã cập nhật trên phần mềm.

- Sổ nhận xét: Cập nhật nhận xét, đánh giá học sinh định kỳ vào giữa kỳ và cuối học kỳ.

- Tổng kết: cập nhật điểm các môn học vào giữa kỳ 1, cuối kỳ 1, giữa kỳ 2 và cuối kỳ 2; Đánh giá về năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Học bạ điện tử: Kết chuyển học bạ của học sinh đồng bộ dữ liệu học bạ về sở GD, bộ GD.

+ Phần mềm csdl.moet.gov.vn: Đồng bộ dữ liệu về trường học, thông tin nhân sự, lớp học, học sinh ... từ phần mềm vnEdu. Cập nhật đầy đủ thông tin về CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh, thông tin về trường, lớp, thông tin về học tập của học sinh báo cáo đầy đủ, kịp thời vào đầu năm học, giữa năm học và cuối năm học.

+ Phần mềm Pmis: Cập nhật thông tin lý lịch, trình độ ... của CBQL, GV, Nhân viên nhà trường.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn CBQL, GV và nhân viên cài đặt ứng dụng định danh điện tử VNeID, Điện Biên smart, chứng thư số VNPT SmartCA đạt 100%

Rà soát thông tin tài khoản của phụ huynh học sinh; hướng dẫn, giúp đỡ phụ huynh học sinh mở tài khoản ngân hàng; tuyên truyền, phổ biến và thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt tại nhà trường bao gồm các khoản thu xã hội hóa, chi trả chế độ chi phí học tập, chế độ bán trú, chế độ khuyết tật của học sinh. Đảm bảo năm học 2024-2025 đạt 100% học sinh trong nhà trường thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT

Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ.

Thành lập Ban công nghệ thông tin bao gồm CBQL, giáo viên tin học, giáo viên có năng lực về CNTT để quản lý, hướng dẫn và hỗ trợ CBQL, GV và nhân viên khai thác, sử dụng các phần mềm.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Chủ động tiếp cận, làm quen với các nội dung chuyển đổi số và ứng dụng nó trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo về công nghệ thông tin để nâng cao trình độ, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục

- Rà soát hệ thống máy tính phòng tin học để bảo trì, nâng cấp, sửa chữa, thay thế các máy tính đã xuống cấp, hết niên hạn sử dụng, kiểm tra kết nối mạng Internet, hệ thống máy chiếu, tivi thông minh để đảm bảo đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến;

- Chủ động tham mưu các cấp ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc

biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường sử dụng dạy - học trực tuyến

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về an toàn, an ninh bảo mật thông tin dữ liệu, phổ biến quán triệt rộng rãi trong cán bộ, giáo viên kiến thức, kỹ năng, quy định về an toàn dữ liệu, an toàn và an ninh thông tin trong quá trình sử dụng Internet và hoạt động của Website các nhà trường, mạng xã hội... Ban CNTT đảm bảo bảo mật thông tin tài khoản phần mềm của cá nhân CBQL, GV và nhân viên; hướng dẫn, hỗ trợ đổi mật khẩu để đảm bảo an toàn thông tin.

5. Về thi đua, khen thưởng

Kịp thời tuyên dương, khích lệ cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Xử lý các trường hợp không hoàn thành nội dung nhiệm vụ hoặc vi phạm quy chế hoạt động thuộc lĩnh vực ứng dụng CNTT.

Xem xét đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, Đề án 06 thành một trong các tiêu chí đánh giá thi đua cho tổ chức, cá nhân trong năm học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- Triển khai văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện học bạ số
- Rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng, kỹ thuật, nhân sự, nguồn lực để triển khai các phần mềm, ứng dụng
- Xây dựng triển khai kế hoạch hướng dẫn thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2024-2025.
- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ thực hiện CNTT, chuyển đổi số và đề án 06 kịp thời lên cấp trên định kì và thường xuyên khi có yêu cầu.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện CNTT, chuyển đổi số và đề án 06 của giáo viên, nhân viên trong năm học.

2. Ban công nghệ thông tin

- Hỗ trợ giáo viên trong quá trình sử dụng các phần mềm
- Chủ động liên hệ với đơn vị cung cấp dịch vụ để có giải pháp, hỗ trợ triển khai thực hiện;
- Theo dõi quá trình thực hiện, sử dụng các phần mềm của CBQL, giáo viên, nhân viên
- Báo cáo BGH trong quá trình thực hiện.

3. Giáo viên, nhân viên

- Cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu của cá nhân, học sinh khi được yêu cầu.

- Liên hệ với ban CNTT, Ban giám hiệu khi có khó khăn, vướng mắc

Trên đây là Kế hoạch Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2024-2025 của trường PTDTBT Tiểu học số 2 Mường Mươn. Yêu cầu CBQL, giáo viên và nhân viên căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (để báo cáo)
- CB-GV- NV
- Lưu: HSGD.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Liễu